

3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm

Đơn vị báo cáo:

Mẫu số B 02 – DN

Địa chỉ:.....

(Kèm theo Thông tư số 99/2025/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ kế toán từ ngày đến ngày ...

Đơn vị tính:.....

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01			
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ($10 = 01 - 02$)	10			
4. Giá vốn hàng bán	11			
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ ($20 = 10 - 11$)	20			
6. Lãi/lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư	21			
7. Doanh thu hoạt động tài chính	22			
8. Chi phí tài chính	23			
- Trong đó: Chi phí đi vay	24			
9. Chi phí bán hàng	25			
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26			
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ($30 = 20 + 21 + 22 - (23 + 25 + 26)$)	30			
12. Thu nhập khác	31			
13. Chi phí khác	32			
14. Lợi nhuận khác ($40 = 31 - 32$)	40			
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế ($50 = 30 + 40$)	50			
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51			
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ($60 = 50 - 51 - 52$)	60			
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70			
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			

(*) Chỉ áp dụng tại công ty cổ phần

Phê duyệt, ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP**KẾ TOÁN TRƯỞNG****NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên, đóng dấu)